

HƯỚNG DẪN**Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

Thực hiện Quy định số 132-QĐi/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Hướng dẫn số 16 - HD/BTCTW, ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn việc kiểm điểm đảng viên, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng phải kiên quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

B. NỘI DUNG

I. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; cấp cơ sở; Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện.

- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh; Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND các cấp.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Ban Thường vụ tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, cấp huyện và Ban chấp hành cơ sở.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm:

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với ban thường vụ đảng ủy của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Trung ương kiểm điểm trước Ban Thường vụ cấp ủy mà mình tham gia.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi làm việc.

Đảng viên giữ từ 03 chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, và phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Kết quả thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm, phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a. Kiểm điểm đảng viên

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân (*theo phụ lục đính kèm*).

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước:* Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b. Kiểm điểm lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a. trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

- Khi kiểm điểm đối với từng chức danh cần bám sát tiêu chí đánh giá của từng chức danh theo Quy định số 1090 - QĐ/TU ngày 16/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Quy định số 1091 - QĐ/TU ngày 16/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 1** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Cá nhân làm bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 2**, thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

b. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân.

- Cấp ủy, tổ chức Đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác cán bộ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung gợi ý kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau, lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm.

- Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng (kiểm điểm tổ trưởng tổ đảng trước, các đảng viên sau). Trước khi kiểm điểm ở tổ đảng, ban chi ủy chi bộ phân công chi ủy viên dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm báo cáo chi bộ (nơi không có chi ủy viên dự thì tổ trưởng tổ đảng tổng hợp kết quả báo cáo chi bộ). Đối với chi bộ có đảng viên vi phạm kỷ luật, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật hoặc cấp trên gợi ý kiểm điểm thì phải kiểm điểm đảng viên tại chi bộ (không kiểm điểm tại tổ đảng).

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp ủy.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó; ở chi bộ, tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu 03 ngày; ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tối thiểu 02 ngày, có gợi ý kiểm điểm tối thiểu 2,5 ngày; đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, ban cán sự đảng UBND tỉnh tối thiểu 01 ngày, có gợi ý kiểm điểm thì tối thiểu 1,5 ngày. Các tập thể lãnh đạo khác diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tối thiểu 0,5 ngày, có gợi ý kiểm điểm thì tối thiểu 01 ngày. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ huyện, thành phố trực thuộc Đảng bộ tỉnh; Đảng bộ Công an tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh, Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện).

- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận (sau đây gọi chung là chi bộ trực thuộc).

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (55 điểm)

- *Công tác chính trị tư tưởng (15 điểm)*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ (15 điểm)*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (15 điểm)*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (10 điểm): Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (35 điểm): Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (10 điểm).

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được từ 90 điểm trở lên và đảm bảo các điều kiện:

- Có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo và có sản phẩm cụ thể; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đánh giá đạt từ 51 điểm trở lên, các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao được đánh giá đạt từ 31 điểm trở lên, tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đánh giá đạt từ 8 điểm trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên và không có cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả). Đối với chi bộ, trong năm phải có từ 9 tháng trở lên được đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ đạt loại tốt, các tháng còn lại xếp loại khá và 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ lãnh đạo, quản lý không bị cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm (trừ trường hợp những vấn đề gợi ý kiểm điểm do nguyên nhân khách quan).

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" của từng đảng bộ. Đối với đảng bộ có từ 05 tổ chức đảng trực thuộc trở xuống thì số lượng tổ chức đảng trực thuộc xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không quá 01 tổ chức đảng và phải có 100% tổ chức đảng trực thuộc xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và đạt từ **70** điểm đến dưới **90** điểm hoặc đạt từ **90** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" và đảm bảo các điều kiện:

- Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đánh giá đạt từ **39** điểm trở lên, các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao được đánh giá đạt từ **25** điểm trở lên, tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đánh giá đạt từ **6** điểm trở lên.

- Đối với đảng bộ, phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên và không có cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả). Đối với chi bộ trong năm phải có từ 9 tháng trở lên đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ đạt loại khá trở lên, các tháng còn lại xếp loại trung bình và 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ lãnh đạo, quản lý không bị cấp có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm (trừ trường hợp những vấn đề gợi ý kiểm điểm do nguyên nhân khách quan).

c. Hoàn thành nhiệm vụ: Đảng bộ (chi bộ) cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đạt từ **50** điểm đến dưới **70** điểm hoặc đạt từ **70** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" và đảm bảo điều kiện:

- Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đánh giá đạt từ **27** điểm trở lên; các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao được đánh giá đạt từ **18** điểm trở lên; tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đánh giá đạt từ **5** điểm trở lên.

Không có cấp ủy viên của đảng bộ hoặc tập thể cấp ủy trực thuộc (đảng viên của chi bộ) bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả). Đối với chi bộ, trong năm phải có từ 9 tháng trở lên đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ đạt loại trung bình trở lên.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ: Đảng bộ (chi bộ) không hoàn thành nhiều nhiệm vụ được giao, đạt dưới **50** điểm hoặc đạt từ **50** điểm trở lên và có một trong các khuyết điểm, hạn chế sau:

- Có tập thể cấp ủy trực thuộc để xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ **02** tổ chức (Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội) cùng cấp xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".

- Đối với đảng bộ: ban chấp hành hoặc ban thường vụ cấp ủy bị xử lý kỷ luật hoặc có trên **20%** số tập thể cấp ủy trực thuộc xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ" hoặc có **1/3** số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; Đối với chi bộ: chi ủy bị xử lý kỷ luật hoặc chi bộ có trên **20%** số đảng viên xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ" hoặc có 5 tháng trong năm đánh giá chất lượng sinh hoạt xếp loại yếu.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a. Đối với đảng bộ cấp huyện:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc.

- Cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ở cấp trên:

Đối với đánh giá đảng bộ huyện, thành phố: Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

Đối với đánh giá Đảng bộ Quân sự, Công an tỉnh: Tập thể lãnh đạo Quân khu 3 (đối với Đảng bộ Quân sự tỉnh), Bộ Công an (đối với Đảng bộ Công an tỉnh); Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh (nếu có tổ chức trực thuộc).

Đối với đánh giá Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh (nếu có tổ chức trực thuộc).

+ Ở cùng cấp: Các ban thường vụ cấp ủy cấp huyện trong Đảng bộ tỉnh.

+ Ở cấp dưới: Các cấp ủy đảng trực thuộc (*chi bộ nơi không có cấp ủy*).

b. Đối với tổ chức cơ sở đảng:

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có cấp ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ở cấp trên:

Đối với đánh giá tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, thị trấn gồm: Ban tổ chức, ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo, ban dân vận, văn phòng cấp ủy cấp huyện; Thường trực hội đồng nhân dân, lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp huyện; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

Đối với đánh giá các loại hình tổ chức cơ sở đảng khác gồm: Ban tổ chức, ủy ban kiểm tra, ban tuyên giáo, ban dân vận, văn phòng cấp ủy cấp huyện; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện (nếu có tổ chức trực thuộc).

+ Ở cùng cấp: Các cấp ủy cơ sở trong cùng đảng bộ cấp huyện.

+ Ở cấp dưới: Các cấp ủy đảng trực thuộc (*chi bộ nơi không có cấp ủy*).

c. Đối với đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc:

- Đảng ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc.

- Ban chấp hành đảng bộ bộ phận, chi ủy chi bộ trực thuộc (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ở cấp trên:

Đối với đánh giá chi bộ trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn gồm: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy cơ sở; thường trực hội đồng nhân dân, lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp xã (đối với đánh giá chi bộ thôn, khu phố); Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở (nếu có tổ chức trực thuộc).

Đối với đánh giá đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở khác gồm: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy cơ sở; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp, các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở (nếu có tổ chức trực thuộc); tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp ở đảng bộ bộ phận (đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận).

+ Ở cùng cấp: Các đảng ủy bộ phận, ban chi ủy chi bộ (*chi bộ nơi không có chi ủy*) trong cùng đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận.

+ Ở cấp dưới (đối với đảng bộ bộ phận): Các cấp ủy đảng trực thuộc (*chi bộ nơi không có cấp ủy*).

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ vào mức điểm của từng tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn mức chất lượng, ban thường vụ cấp ủy (*ban chấp hành nơi không có ban thường vụ*); chi ủy (*chi bộ nơi không có chi ủy*) thảo luận tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự chấm điểm vào cột tương ứng theo **Mẫu 3**.

(Các tiêu chí đạt từ 90% điểm trở lên thì tương ứng với cấp độ “xuất sắc”, đạt từ 70% đến dưới 90% điểm thì tương ứng với cấp độ “tốt”, đạt từ 50% đến dưới 70% điểm thì tương ứng với cấp độ “trung bình” và đạt dưới 50% điểm thì tương ứng với cấp độ “kém”)

- Căn cứ kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3**, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

- *Đối với đảng bộ cấp huyện:* Ngay sau khi tự đánh giá, xếp loại, ban thường vụ cấp huyện gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** cho các chủ thể ở cấp dưới để thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của đảng bộ, đồng thời gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổ chức cho các chủ thể còn lại thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của từng đảng bộ cấp huyện. Các chủ thể tham gia đánh giá gửi kết quả về Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết xếp loại.

- *Đối với tổ chức cơ sở đảng:* Ngay sau khi tự đánh giá, xếp loại, ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) cơ sở gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** cho các chủ thể ở cấp dưới để thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của đảng bộ (chi bộ), đồng thời gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** về ban tổ chức cấp huyện để tổ chức cho các chủ thể còn lại thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của đảng bộ. Các chủ thể tham gia đánh giá gửi kết quả về ban tổ chức cấp huyện để tổng hợp báo cáo ban thường vụ cấp huyện biểu quyết xếp loại.

- *Đối với đảng bộ bộ phận:* Ngay sau khi tự đánh giá, xếp loại, ban chấp hành đảng bộ bộ phận gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** cho các chủ thể ở cấp dưới để thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của đảng bộ, đồng thời gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, 01 bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** về thường vụ đảng ủy (ban chấp hành đảng bộ nơi không có thường vụ) để tổ chức cho các chủ thể còn lại thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của từng đảng bộ bộ phận. Các chủ thể tham

gia đánh giá gửi kết quả về thường vụ đảng ủy cơ sở để tổng hợp báo cáo ban chấp hành đảng bộ cơ sở biểu quyết xếp loại.

- *Đối với chi bộ trực thuộc*: Ngay sau khi tự đánh giá, xếp loại, ban chấp hành đảng bộ cơ sở (đảng bộ bộ phận) căn cứ vào kết quả tự đánh giá của chi bộ trực thuộc (cấp ủy cấp huyện căn cứ **Mẫu 3** để cụ thể hóa), tổ chức đề các chủ thể thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của từng chi bộ trực thuộc theo mẫu (cấp ủy cấp huyện cụ thể hóa) và gửi kết quả về thường vụ đảng ủy cơ sở (*ban chấp hành đảng bộ nơi không có thường vụ*) để tổng hợp báo cáo ban chấp hành đảng bộ biểu quyết xếp loại.

Thời gian đánh giá, xếp loại, đề xuất mức chất lượng: Các tổ chức đảng gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo khung tiêu chí đánh giá, bản kết quả tự đánh giá theo **Mẫu 3** cho chủ thể ở cấp dưới, ban tổ chức cấp trên **trước ngày 20 tháng 12 hằng năm** (đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện), **trước ngày 15 tháng 12 hằng năm** (đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng); gửi cho chủ thể ở cấp dưới, thường vụ đảng ủy (*ban chấp hành đảng bộ nơi không có thường vụ*) **trước ngày 05 tháng 12 hằng năm** (đối với đánh giá đảng bộ phận và chi bộ trực thuộc) để chủ thể ở cấp dưới đánh giá, đề xuất mức chất lượng và ban tổ chức cấp ủy tổ chức cho các chủ thể còn lại đánh giá, đề xuất mức chất lượng. Sau 05 ngày làm việc tính từ khi nhận được văn bản đề nghị tham gia đánh giá, đề xuất mức chất lượng, các chủ thể tham gia đánh giá không gửi kết quả về ban tổ chức cấp ủy, thường vụ đảng ủy (*ban chấp hành đảng bộ nơi không có thường vụ*) thì coi như đồng ý với kết quả tự đánh giá của tổ chức đảng.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 20 tháng 01** của năm sau (đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện); ban thường vụ cấp ủy cấp huyện **trước ngày 15 tháng 01** của năm sau (đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng) xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc; thường vụ đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể báo cáo ban chấp hành đảng bộ xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc xong trước ngày **05 tháng 01** của năm sau.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt).

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân.

b. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

c. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

d. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

đ. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

e. Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt **quá 20%** số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong từng tổ chức đảng. Đối với chi bộ có từ 05 đảng viên trở xuống thì số lượng đảng viên "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không quá **01** đảng viên và với điều kiện **100%** đảng viên "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là công chức, viên chức xếp loại ở mức "Không hoàn thành nhiệm vụ".

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở (chi bộ cơ sở nơi không có chi ủy) chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên:

+ Đối với đánh giá đảng viên là công chức, viên chức, những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là công chức, viên chức): (1) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; (2) Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo; (3) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức; (4) Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; (5) Đảng viên trong chi bộ.

+ Đối với đánh giá đảng viên không là công chức, viên chức: (1) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; (2) Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo; (3) Đảng viên trong chi bộ.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu 4**; sau đó, báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy) tổ chức đề các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức xếp loại từng đảng viên gửi kết quả về chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy), cụ thể:

- Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt; tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo: Đánh giá, xếp loại từng đảng viên theo **Mẫu 4**.

- Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú: Thực hiện việc xác nhận phiếu nhận xét đảng viên theo Quy định số 76-QĐ/TW (**mẫu 5A-SHD**).

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức: Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ.

- Đảng viên trong chi bộ: Xem xét, bỏ phiếu kín mức chất lượng đối với từng đảng viên.

Chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy) tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung nhận xét đánh giá, mức xếp loại chất lượng cho từng đảng viên và báo cáo cấp ủy cơ sở theo **Mẫu 5**.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Đối với đảng bộ cơ sở: Bộ phận giúp việc cấp ủy thẩm định báo cáo của chi bộ để đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với chi bộ cơ sở thì chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; cấp ủy cơ sở.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý khác do Tỉnh ủy; huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quyết định.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.
- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Đối với đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; cấp ủy cơ sở:

+ Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- Đối với ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở:

+ Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

- Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện:

+ Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm.

+ Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.

+ Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc (nếu có).

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, thống nhất, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá cấp độ “Tốt” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá **20%** số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c. Hoàn thành nhiệm vụ:

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.
- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ:

Là tập thể không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".
- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới **50%** chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt **100%** (trừ trường hợp bất khả kháng).
- Bị xử lý kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a. Đánh giá, xếp loại đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các đảng đoàn, ban cán sự đảng.
- Đảng đoàn, ban cán sự đảng tự đánh giá, xếp loại chất lượng.
- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; (2) Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b. Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.
- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.
- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ở cấp trên: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; (2) Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp đối với đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp trên tổ chức cơ sở đảng khác trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh) tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

+ Ở cùng cấp: Các ban thường vụ cấp ủy cấp huyện trong đảng bộ.

+ Ở cấp dưới: Các cấp ủy đảng trực thuộc (chi bộ nơi không có cấp ủy).

c. Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ở cấp trên: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện (tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở khác trực thuộc cấp ủy cấp huyện) tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

+ Ở cùng cấp: Các cấp ủy cơ sở trong cùng đảng bộ cấp huyện.

+ Ở cấp dưới: Các tổ chức đảng trực thuộc.

d. Đánh giá, xếp loại ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện (đảng ủy cơ sở) chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ở cấp trên: Tập thể lãnh đạo của ngành dọc cấp trên trực tiếp.

+ Ở cùng cấp: Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân.

+ Ở cấp dưới: Tập thể lãnh đạo của ngành dọc cấp dưới trực tiếp.

e. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện

- Ban thường vụ cấp tỉnh, cấp huyện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình.

- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:
- + Ở cấp trên: Tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên trực tiếp theo ngành dọc.
- + Ở cùng cấp: (1) Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cùng cấp; (2) Cấp ủy, tập thể lãnh đạo các đoàn thể của đơn vị.
- + Ở cấp dưới: Tập thể lãnh đạo đơn vị cấp dưới trực tiếp (nếu có).
- + Ở cấp dưới: Tập thể lãnh đạo các phòng trực thuộc.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu 6** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Cấp ủy có thẩm quyền tổ chức để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng, xem xét, đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý theo **Mẫu 6** và gửi kết quả về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với đánh giá đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh), ban tổ chức cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; cấp ủy cơ sở), bộ phận giúp việc đảng ủy (đối với đánh giá ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã) để tổng hợp.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy (bộ phận giúp việc đảng ủy) có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý

- Thực hiện tiêu chí đánh giá; tiêu chí xếp loại; thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thời hạn đánh giá và xếp loại cán bộ hằng năm theo Quy định số 1091-QĐ/TU ngày 16/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng

dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ giao), ở tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá **20%** số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Quản lý và nộp hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định. Ban thường vụ cấp huyện và các cơ quan, đơn vị diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng và gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày **01 tháng 02 năm sau. Hồ sơ gồm:**

- (1) Báo cáo kết quả kiểm điểm, xếp loại của tập thể và cá nhân;
- (2) Báo cáo kiểm điểm (bản kiểm điểm) của tập thể và cá nhân;
- (3) Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý (dùng cho các chủ thể tham gia đánh giá) (**mẫu 7a**);
- (4) Nhận xét của cấp ủy nơi công tác; phiếu xin ý kiến chi ủy nơi cư trú;
- (5) Phiếu bổ sung lý lịch; bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;
- (6) Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có);
- (7) Phụ lục liên hệ nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể.

(Ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng; ủy viên ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chưa thuộc diện cán bộ Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thì sau khi kiểm điểm, hồ sơ kiểm điểm lưu tại cơ quan, đơn vị).

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

6.1. Đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên:

- Hằng năm, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng cấp ủy trực thuộc,

từng tập thể, cá nhân đảng viên thuộc quyền quản lý để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tập thể cơ quan, đơn vị, cá nhân đảng viên phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Đảng viên vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại vào cuộc họp gần nhất khi đảng viên có mặt.

- Cấp ủy có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên tới tổ chức đảng trực thuộc, chỉ bộ thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tới đảng viên trong chi bộ.

- Tổ chức đảng và đảng viên đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không xếp loại đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đối với đánh giá, xếp loại một số tổ chức cơ sở đảng, ngoài việc lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể ở bước 2, ban tổ chức cấp ủy phải lấy thêm ý kiến tham gia như sau:

+ Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng ở loại hình quân sự, công an, cơ quan chính quyền, thuế, kho bạc Nhà nước: Lấy ý kiến tham gia đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ giám sát, quản lý của Thường trực HĐND, UBND cùng cấp.

+ Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng ở loại hình tòa án, viện kiểm sát, thi hành án: Lấy ý kiến tham gia đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ giám sát của Thường trực HĐND cùng cấp.

+ Đối với tổ chức cơ sở đảng ở loại hình doanh nghiệp: Lấy ý kiến tham gia đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của Cục Thuế tỉnh, BHXH tỉnh, sở Tài nguyên - Môi trường, Liên đoàn lao động tỉnh.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Đánh giá, xếp chất lượng tổ chức đảng năm 2018 chưa áp dụng điều kiện về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, việc áp dụng điều kiện về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện từ năm 2019.

6.2. Đối với đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý:

- Mức xếp loại của tập thể ban thường vụ cấp huyện không được cao hơn mức xếp loại của đảng bộ mình.

- Tập thể lãnh đạo cùng cấp đối với đánh giá cá nhân là các thành viên lãnh đạo trong cùng một cơ quan, tổ chức.

- Cấp dưới trực tiếp đối với cá nhân là cấp phó của mình và trưởng các phòng, đơn vị nơi mình được giao quyền phụ trách.

- Theo quy định, việc cơ quan, tổ chức có lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của cấp dưới trực tiếp để đánh giá cho cá nhân cấp trên hay không là quyền của cơ quan, tổ chức. Tuy nhiên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khuyến khích các đơn vị lấy ý kiến của cấp dưới trực tiếp nhằm đánh giá đảm bảo đa chiều và sát thực hơn.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, nhận xét, xếp loại cho tập thể (cấp trên, cùng cấp; cấp dưới) đều thực hiện theo **Mẫu 6a**, tương tự đối với cá nhân là **Mẫu 7a**.

- Các tiêu chí được cụ thể hóa chi tiết theo các **mẫu 7, 7a** đối với cá nhân; **mẫu 6, 6a** đối với tập thể dành cho các chủ thể tham gia đánh giá có nội dung như nhau.

- Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị mà mình là người đứng đầu.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở cùng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

- Đầu năm, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cuối năm.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, phải kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng ở nhiều nơi thì xem xét, lấy mức chất lượng ở chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất làm cơ sở.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Hướng dẫn số 16 - HD/BTCTW ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Hướng dẫn này:

1- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn cụ thể để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

2- Các Ban Đảng, ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, sở, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị từ tỉnh tới huyện thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hàng năm để đồng bộ với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo đúng thực chất.

3- Cụ thể hóa nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá; định lượng hóa mức độ đạt được (theo 4 cấp độ: “Xuất sắc”, “tốt”, “trung bình”, “kém”) của từng tiêu chí cụ thể và tiêu chuẩn mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ); hoàn thiện các biểu mẫu, trình tự, thủ tục cho phù hợp theo từng đối tượng tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý và đặc điểm tình hình địa phương, ngành, lĩnh vực.

4- Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hàng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thực chất.

II. Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa việc thực hiện ở cấp mình; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra cấp ủy cấp dưới tiến hành kiểm điểm đảng viên, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp đảm bảo mục đích, yêu cầu, nội dung và tiến độ đề ra; hàng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

III. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các Ban Đảng tỉnh và Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện, tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm; đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm của tập thể, cá nhân; tập trung củng cố các tổ chức đảng và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

IV. Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) *trước ngày 20 tháng 01 năm sau.*

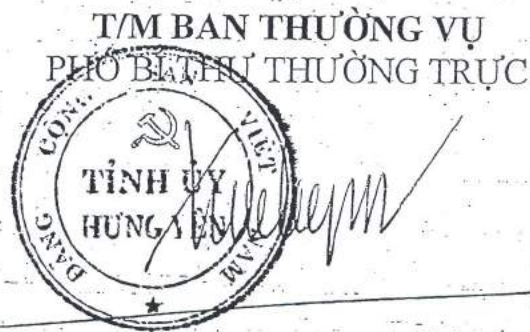
(Kèm theo Hướng dẫn này các biểu mẫu kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên)

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 02-HD/TU ngày 16/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng, } để
- Ban Tổ chức Trung ương, } báo cáo
- Hội đồng TD-KT TCE, ĐV của Tỉnh ủy,
- Các Ban đảng, BCSD, Đảng đoàn;
- sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
- BTV, BTC huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Các đơn vị diện BTV Tỉnh ủy quản lý,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- LĐVPTU,
- CV: TH-ĐN, KT-XH,
- Lưu VPTU.



Đỗ Xuân Tuyên

**ĐẢNG BỘ TỈNH HUNG YÊN
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH**

*

Số 70 - BS/ĐUK

SAO LỤC

Hung Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2018

Nơi nhận:

- Các đ/c UVBCH-ĐBK
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở
- Lưu.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thị Kiều Vân

DANH MỤC

Mẫu biểu kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/TU ngày 08/11/2018
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

STT	Tên, ký hiệu	Nội dung thực hiện
1	Phụ lục	Nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể
2	Mẫu 1	Báo cáo kiểm điểm tập thể
3	Mẫu 2	Bản kiểm điểm cá nhân
4	Mẫu 3	Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng
5	Mẫu 4	Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng viên
6	Mẫu 5	Tổng hợp đề xuất mức chất lượng đảng viên của các chủ thể
7	Mẫu 5A-SHĐ	Nhận xét nơi cư trú
8	Mẫu 6	Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể, lãnh đạo quản lý (<i>dùng cho thành viên lãnh đạo tự đánh giá cho tập thể của mình</i>)
9	Mẫu 6a	Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể, lãnh đạo quản lý (<i>dùng cho các chủ thể tham gia đánh giá</i>)
10	Mẫu 7	Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại cán bộ, lãnh đạo quản lý (<i>dùng cho cá nhân tự đánh giá</i>)
11	Mẫu 7a	Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại cán bộ, lãnh đạo quản lý (<i>dùng cho các chủ thể tham gia đánh giá</i>)

PHỤ LỤC

Nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể

STT	BIỂU HIỆN	LIÊN HỆ	
		Có biểu hiện	Không có biểu hiện
I	BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ		
1	Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.		
2	Hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.		
3	Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng.		
4	Không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.		
5	Phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.		
6	Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị.		
7	Lười học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.		
8	Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng.		
9	Sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác.		
10	Né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm.		
11	Trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả.		
12	Không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.		
13	Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm.		
14	Khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật.		
15	Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.		
16	Lợi dụng tự phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.		
17	Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
18	Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít, nói một đằng, làm một nẻo.		
19	Nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác.		

20	Nói và làm không nhất quán khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.		
21	Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình.		
22	Không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.		
23	Tham vọng chức quyền.		
24	Không chấp hành sự phân công của tổ chức.		
25	Kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó.		
26	Không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn.		
27	Tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.		
28	Có "tư duy nhiệm kỳ", chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình.		
29	Bỏ nhiệm người thân, người quen dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.		
II	BIỂU HIỆN VỀ SUY THOẠI ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG		
30	Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể.		
31	Ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.		
32	Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ.		
33	Đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức.		
34	Cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền.		
35	Độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.		
36	Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.		
37	Mắc bệnh "thành tích", háo danh, phô trương, che giấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, "đánh bóng" tên tuổi.		
38	Thích được đề cao, ca ngợi.		
39	"Chạy thành tích", "chạy khen thưởng", "chạy danh hiệu".		
40	Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở.		
41	Thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình.		
42	Thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.		
43	Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...		
44	Đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả.		
45	Mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định.		
46	Chỉ tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc.		

47	Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực.		
48	Phí phạm thời gian lao động.		
49	Tham ô, tham nhũng.		
50	Lợi dụng chức vụ quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi.		
51	Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.		
52	Thao túng trong công tác cán bộ.		
53	Chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội...		
54	Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân.		
55	Đề người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.		
56	Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan.		
57	Ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp.		
58	Sa vào các tệ nạn xã hội.		
59	Vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.		
III	BIỂU HIỆN "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG NỘI BỘ		
60	Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.		
61	Đòi thực hiện "đa nguyên, đa đảng".		
62	Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.		
63	Đòi thực hiện thể chế "tam quyền phân lập", phát triển "xã hội dân sự".		
64	Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.		
65	Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
66	Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng: thời phòng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước.		
67	Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.		
68	Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ.		
69	Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.		

70	Phù nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hóa" quân đội và công an.		
71	Xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.		
72	Chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.		
73	Móc nối, cầu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập.		
74	Vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.		
75	Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.		
76	Thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.		
77	Phù nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật.		
78	Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng.		
79	Cổ súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội.		
80	Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.		
81	Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan.		
82	Lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.		

*** Ghi chú:**

Đảng viên liên hệ tự nhận các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân để xây dựng kế hoạch khắc phục, sửa chữa và báo cáo chi bộ giúp đỡ, giám sát.

ĐẢNG BỘ
..... (Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể.....

kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 5 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

— Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(kèm theo phiếu phân tích chất lượng - Mẫu 4)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

- *Nhận xét chung:*

.....

.....

.....

.....

- *Xếp loại mức chất lượng:*

T/M BAN THƯỜNG VỤ (ĐẢNG ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ:

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

NĂM

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được**1. Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc:**

- Về tư tưởng chính trị.
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.
- Về ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về tác phong, lễ lối làm việc.
- Việc đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân.

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.
- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm**II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân****1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 3 nội dung nêu trên).****2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.****III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước**

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

.....

2. Xếp loại đảng viên:

(kèm theo phiếu phân tích chất lượng -Mẫu 2-TCD,ĐV).

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng công chức, viên chức:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:.....

.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên:

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:.....

.....

.....

.....

.....

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:.....
.....
.....

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....
.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG
VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:.....

- Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng:

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẰNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
A	Tiêu chuẩn 1: Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị	55		
1	Công tác chính trị tư tưởng	15		
1.1	Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phổ biến, quán triệt, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	4		
1.2	Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng và thực hiện các tiêu chí về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.	4		
1.3	Việc thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.	3		
1.4	Việc nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên. Có biện pháp lãnh đạo, giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc trách nhiệm hoặc báo cáo đề cấp trên giải quyết theo thẩm quyền những đề xuất, kiến nghị của đảng viên và nhân dân.	4		
2	Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ	15		
2.1	Công tác xây dựng, củng cố đảng bộ, chi bộ gắn với xây dựng chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.	4		
2.2	Duy trì thường xuyên có nền nếp và đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ theo định kỳ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; kết quả đánh giá, chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng bình quân từ 70% trở lên xếp loại tốt (đối với đảng bộ cấp huyện có 95% tổ chức cơ sở đảng trực thuộc xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên).	4		
2.3	Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng, quản lý đảng viên, 100% đảng viên được phân công công tác và được giới thiệu về giữ mối liên hệ với đảng ủy, chi ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; xây dựng và thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ đảng viên.	3		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẢNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
2.4	Xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ đảm bảo về tiêu chuẩn và phẩm chất, năng lực thực sự là trung tâm đoàn kết, hoạt động có hiệu quả được đảng viên và quần chúng tin nhiệm.	2		
2.5	Làm tốt công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên (nhất là ở địa bàn trọng yếu, khu vực nông thôn, đường phố, doanh nghiệp tư nhân, những nơi có ít hoặc chưa có đảng viên), đảm bảo về tiêu chuẩn và chất lượng. 100% chi bộ có nguồn được học bồi dưỡng nhận thức về Đảng, 70% chi bộ có nguồn kết nạp được đảng viên trong năm, không có chi bộ có nguồn 2 năm liền không kết nạp được đảng viên mới.	2		
3	Lãnh đạo chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội	15		
3.1	Lãnh đạo chính quyền, mặt trận và các đoàn thể hằng năm đăng ký thi đua, cuối năm bình xét xếp loại đạt tiêu chuẩn xuất sắc theo tiêu chí, điều lệ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị.	4		
3.2	Lãnh đạo xây dựng và phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cùng cấp, công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị; việc xem xét, giải quyết những vấn đề xảy ra ở cơ sở và những đề xuất, kiến nghị chính đáng của nhân dân thuộc trách nhiệm của chính quyền cơ sở; lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của tổ chức.	3		
3.3	Phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội; giữ vững mối quan hệ gắn bó với Đảng, với dân, bảo đảm tổ chức đảng ở cơ sở gần dân, sát dân, nắm được dân và được nhân dân tin nhiệm.	3		
3.4	Có nghị quyết chuyên đề lãnh đạo xây dựng chính quyền đạt TSVM, đoàn thể đạt TSVM, tiên tiến, xuất sắc; không để xảy ra khiếu kiện đông người vượt cấp về những vấn đề thuộc trách nhiệm của cơ sở.	3		
3.5	Xây dựng chương trình, chế độ cấp ủy (hoặc thường vụ) làm việc với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát huy sức mạnh của các đoàn thể nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.	2		
4	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng	10		
4.1	Xây dựng chương trình và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của và hướng dẫn của UBKT cấp trên về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ.	4		
4.2	Tham mưu, chỉ đạo thực hiện tốt việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về kỷ luật đảng; phát hiện xử lý kịp thời tổ chức đảng và đảng viên vi phạm, đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục, có tác dụng giáo dục; không để tồn đọng đơn, thư; Thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác.	6		
B	Tiêu chuẩn 2: Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm	35		
I	Đảng bộ huyện, thành phố	35		
1	Lãnh đạo quản lý, điều hành đảm bảo đúng quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết, thống nhất; thực hiện và phối hợp chặt chẽ với ngành dọc cấp trên và các ngành có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn, không để xảy ra tình trạng bán đất trái thẩm quyền; không để văn bản thực thi chậm trễ, kéo dài, không có những văn bản ban hành trái pháp luật.	6		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẢNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
2	Có bước tiến rõ rệt trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá, tăng tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, phát triển kinh tế nhiều thành phần theo quy định của pháp luật; duy trì làng nghề hoặc phát triển làng nghề mới, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo nhiều việc làm cho người lao động; có vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung hoặc có mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, tổ chức liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của huyện, thành phố; Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm sau cao hơn so với năm trước, đạt và vượt mức bình quân chung của tỉnh; Thu nhập bình quân đầu người của huyện, thành phố đạt và vượt kế hoạch đề ra; tăng tỷ lệ hộ giàu, giảm tỷ lệ hộ nghèo; tổ chức thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, nâng cao giá trị kinh tế trên 1 ha đất canh tác của huyện, thành phố đạt và vượt kế hoạch đề ra; Chỉ đạo thực hiện tốt việc xử lý đất dôi dư, xen kẹt, đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn lực xây dựng nông thôn mới; Hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển đường giao thông nông thôn, kiên cố hoá kênh mương nội đồng; thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch thu, chi ngân sách tỉnh giao; có quy hoạch xây dựng trên địa bàn được tỉnh phê duyệt; chỉ đạo ứng phó kịp thời và có hiệu quả với các biến động về thiên tai và dịch bệnh đối với gia súc, gia cầm, thủy sản; tỷ lệ hộ gia đình được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cao hơn bình quân chung của tỉnh.	7		
3	Phong trào y tế, giáo dục, văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao phát triển đồng đều được ngành dọc cấp trên xếp loại tiên tiến trở lên; trường học, trạm y tế xây dựng kiên cố cao tầng đạt 80% trở lên; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ và xã đạt chuẩn quốc gia về y tế cao hơn mức bình quân chung của tỉnh. Trung tâm Y tế huyện, thành phố đạt chuẩn quốc gia; làm tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh cho người và gia súc, gia cầm. 100% các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm; tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt trên 85%; có 40% trường mầm non, 80% trường tiểu học và 55% trường trung học cơ sở trở lên đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của huyện, thành phố thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường sinh thái; có phong trào xây dựng làng, khu phố văn hoá, gia đình văn hoá; tỷ lệ làng văn hoá, khu phố văn hoá và hộ gia đình được công nhận gia đình văn hoá cao hơn mức bình quân chung của tỉnh; có Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, thành phố đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; quản lý và thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với các đối tượng chính sách xã hội; tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới ở từng giai đoạn theo đề án đã được phê duyệt. Hàng năm tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới (tổng số xã của huyện, thành phố) cao hơn tỷ lệ bình quân chung của tỉnh.	6		
4	Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân trong việc thi hành đúng pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; quan tâm xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Hoàn thành chỉ tiêu về tuyển quân, đảm bảo chất lượng, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; thường xuyên chăm lo xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên ở cấp huyện và cơ sở, đảm bảo phát huy hiệu quả khi cần thiết; tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng an ninh từ cấp huyện đến cơ sở trong sạch vững mạnh. Thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết những mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở, không để khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp; kiểm chế sự gia tăng tội phạm và tai nạn giao thông. Hạn chế, dần xoá bỏ các tệ điểm buôn bán, sử dụng trái phép chất ma túy, cờ bạc, số đề, mại dâm, mê tín dị đoan, kinh doanh trá hình...; không để phát sinh mới người nhiễm HIV/AIDS, người nghiện hút ma túy trên địa bàn; 100% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn "An toàn về ANTT".	6		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẢNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
5	<p>Thực hiện việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn với cơ cấu tổ chức tinh gọn, hợp lý, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, không để chồng chéo; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo số lượng, chất lượng; xây dựng và thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử văn hóa công sở, chế độ công vụ; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp, điều hành hoạt động của cấp Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND và giữa các cơ quan chuyên môn của đơn vị; thực hiện đúng trình tự, thủ tục việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. Làm tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; thực hiện tốt kế hoạch tinh giản biên chế; thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức, viên chức đạt hiệu quả; ban hành kế hoạch cải cách hành chính kịp thời, xác định đầy đủ các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chương trình cải cách hành chính của Chính phủ và của tỉnh. Ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính và triển khai, thực hiện theo đúng kế hoạch.</p> <p>Thường xuyên chỉ đạo và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; không có đơn thư vượt cấp hoặc giải quyết 100% đơn thư, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đảm bảo chính xác, đúng luật định; không để tồn đọng, kéo dài, đùn đẩy lên cấp trên. Xử lý kiên quyết các vụ tham nhũng, tiêu cực.</p>	6		
6	Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố của tỉnh đề hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mở rộng mối quan hệ giao lưu, học tập để phát triển kinh tế - xã hội theo cơ chế chính sách và pháp luật hiện hành; chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện đầy đủ chế độ thông kê báo cáo theo quy định; xử lý thông tin chính xác, kịp thời.	4		
II	Đảng bộ xã	35		
1	Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt kết quả xuất sắc, cụ thể một số nội dung: đảm bảo giá trị thu/ha canh tác, thu nhập bình quân đầu người/năm, thu nộp ngân sách đạt hoặc vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm, chuyển dịch cơ cấu KT - XH hợp lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đem lại hiệu quả kinh tế cao; giải quyết tốt việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Thực hiện cải cách hành chính và làm tốt công tác thi đua khen thưởng.	10		
2	Thực hiện tốt công tác quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng KT - XH theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới tỉnh Hưng Yên: điện, đường, trường, trạm, chợ, kênh mương... được xây dựng đảm bảo chất lượng theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm; quản lý và sử dụng tốt các nguồn vốn vay, vốn nhân dân đóng góp và các nguồn vốn khác. Bảo vệ môi trường sinh thái không bị ô nhiễm.	5		
3	Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đấu tranh phòng chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác. Thực hiện tốt cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", thôn có tổ hoà giải, có thêm làng được công nhận làng văn hoá hoặc làng văn hoá đã có tiếp tục nâng cao chất lượng. Có trên 80% hộ gia đình được công nhận " <i>Gia đình văn hoá</i> ", các tập tục lạc hậu ở địa phương được ngăn chặn và đẩy lùi.	4		
4	Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện, tăng hộ giàu, giảm hộ nghèo so với năm trước; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1% và thấp hơn mức bình quân chung của huyện, thành phố; thực hiện tốt chính sách xã hội, phong trào đền ơn đáp nghĩa, các cuộc vận động quyên góp từ thiện, nhân đạo.	4		
5	Duy trì kết quả phổ cập giáo dục; hệ thống trường tiểu học, trung học cơ sở được cấp trên công nhận tiên tiến, số trường chuẩn quốc gia được giữ vững, số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng, năm sau cao hơn năm trước; trạm y tế hoạt động tốt, không để tử vong do dịch bệnh xảy ra, 100% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh, 90% số hộ dân được dùng nước sạch.	3		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẢNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
6	Trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ (nhà văn hóa, sân thể thao,...) đạt chuẩn theo quy định, có đầy đủ trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động công vụ cho cán bộ, công chức; xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định; 100% số thôn có nhà văn hoá và khu thể thao đạt chuẩn của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; 100% số thôn, khu dân cư đăng ký thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư"; 70% khu dân cư trở lên được công nhận là khu dân cư tiên tiến, xuất sắc, không có yếu kém; Cơ quan UBND xã đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.	3		
7	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, làm tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng và tài sản của nhân dân, có biện pháp quản lý, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội (nhất là ma túy, cờ bạc).	3		
8	Quốc phòng, an ninh và trật tự nông thôn đạt chuẩn theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Công an tỉnh; hoàn thành chỉ tiêu giao quân, thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội.	3		
III	Đảng bộ phường, thị trấn	35		
1	Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt kết quả xuất sắc, cụ thể một số nội dung: khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển sản xuất, kinh doanh đúng chính sách, pháp luật; giá trị sản xuất tiêu thụ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, thu nộp ngân sách đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm. Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về đô thị, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Thực hiện cải cách hành chính và làm tốt công tác thi đua khen thưởng.	10		
2	Thực hiện tốt quy hoạch xây dựng đô thị, xây dựng và quản lý sử dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng: điện, đường, trường, trạm, chợ, nhà văn hoá... theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm; quản lý và sử dụng tốt các nguồn vốn vay, vốn nhân dân đóng góp và các nguồn vốn khác. Đảm bảo trật tự đô thị, bảo vệ môi trường sinh thái không bị ô nhiễm.	5		
3	Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đấu tranh phòng chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực khác. Thực hiện tốt cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", thôn, khu phố có tổ hoà giải, có thêm thôn, khu phố được công nhận thôn, khu phố văn hoá hoặc thôn, khu phố văn hoá đã có tiếp tục nâng cao chất lượng. Có trên 80% hộ gia đình được công nhận " <i>Gia đình văn hoá</i> ", các tập tục lạc hậu ở địa phương được ngăn chặn và đẩy lùi.	4		
4	Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện, tăng hộ giàu, giảm hộ nghèo so với năm trước; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1% và thấp hơn mức bình quân chung của huyện, thành phố; thực hiện tốt chính sách xã hội, phong trào đền ơn đáp nghĩa, các cuộc vận động quyên góp từ thiện, nhân đạo hoạt động có hiệu quả.	4		
5	Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; trường tiểu học, trung học cơ sở được cấp trên công nhận tiên tiến, số trường chuẩn quốc gia được giữ vững, số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng cao hơn năm trước; trạm y tế hoạt động tốt, không để từ vong do dịch bệnh xảy ra, 100% hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh, 95% số hộ dân được dùng nước sạch.	3		
6	Trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ (nhà văn hóa, sân thể thao,...) đạt chuẩn theo quy định, có đầy đủ trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động công vụ cho cán bộ, công chức; phường, thị trấn có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định; 100% số thôn, khu phố có nhà văn hoá và khu thể thao đạt chuẩn của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; 100% số thôn, khu dân cư đăng ký thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư"; 80% khu dân cư trở lên được công nhận là khu dân cư tiên tiến, xuất sắc, không có yếu kém; Cơ quan UBND phường, thị trấn đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.	3		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẰNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
7	An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, làm tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng và tài sản của nhân dân, có biện pháp tích cực ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội (nhất là ma túy, cờ bạc, mại dâm).	3		
8	Quốc phòng, an ninh và trật tự đạt chuẩn theo hướng dẫn của ngành và của Bộ Chỉ huy quân sự và Công an tỉnh; hoàn thành chỉ tiêu giao quân, thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội.	3		
IV	TCD trong cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể (áp dụng cho cả Đảng bộ Khối các cơ quan và Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh)	35		
1	Thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp cấp uỷ đảng, chính quyền trong lĩnh vực chuyên môn, thường xuyên nâng cao hiệu quả công tác; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao và kế hoạch công tác đề ra. Thực hiện tốt mối quan hệ công tác với các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị cấp trên và cùng cấp.	7		
2	Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính và chế độ thông tin, báo cáo, nội bộ đoàn kết, xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan; không có biểu hiện sách nhiễu, tiêu cực, mất dân chủ, gia trưởng độc đoán; đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; cán bộ đảng viên có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh.	6		
3	Tích cực nghiên cứu ứng dụng các tiên bộ khoa học kỹ thuật, có chuyên đề hoặc sáng kiến được vận dụng có hiệu quả vào công việc của cơ quan, đơn vị hoặc ngành.	5		
4	Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, tuyển chọn và thực hiện tốt chính sách cán bộ. Bố trí cán bộ phát huy đúng khả năng, sở trường và chuyên môn được đào tạo. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng.	5		
5	100% cán bộ, công chức và người lao động hoàn thành nhiệm vụ, trong đó trên 90% được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ, công chức và người lao động.	4		
6	Tổ chức tốt cho cán bộ, đảng viên học tập chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, xây dựng và thực hiện chương trình hành động ở cấp mình, duy trì tốt nề nếp, tác phong làm việc trong cơ quan.	4		
7	Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn trong cơ quan, giữ gìn bí mật của Đảng, Nhà nước, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và cơ quan.	4		
V	TCD trong Công an, Quân đội (áp dụng cho cả Đảng bộ Quân sự và Công an tỉnh)	35		
1	Lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của TCD theo Quy định của Ban Bí thư. Tham mưu giúp cấp uỷ, chính quyền địa phương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và thực hiện công tác hậu phương quân đội; đảm bảo tốt an ninh trật tự.	7		
2	Lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu trong chương trình kế hoạch năm đã đăng ký; đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến, quyết thắng; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng.	6		
3	Lãnh đạo nâng cao chất lượng huấn luyện, trình độ sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống; xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, gắn với xây dựng đảng bộ, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Cán bộ chiến sỹ chấp hành nghiêm kỷ luật Quân đội; 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân.	5		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẰNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
4	Đề ra biện pháp lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, diễn tập; điều tra phá án đạt 75% trở lên, những vụ án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng phải đạt trên 90% (đối với Công an). Làm tốt công tác tuyển quân, tuyển sinh không để xảy ra tiêu cực.	5		
5	Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong đơn vị, cơ quan; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực khác; tích cực xây dựng cơ sở vật chất, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sỹ.	4		
6	Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng lực lượng đúng tổ chức biên chế, đúng pháp lệnh, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và duy trì trung đội dân quân tự vệ hoạt động có nền nếp, hiệu quả. Quản lý, bảo quản tốt các loại vũ khí, khí tài và trang thiết bị.	4		
7	Xây dựng tốt mối quan hệ với cấp uỷ, chính quyền và nhân dân nơi đơn vị đóng quân; làm tốt công tác dân vận, đoàn kết quân dân.	4		
VI	TCD trong đơn vị sự nghiệp (trường học, bệnh viện, ...) công lập	35		
1	Lãnh đạo thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chính trị của đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nhất là trong nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học; công tác quản lý học sinh, sinh viên và chăm sóc phục vụ người bệnh; đoàn kết, phối hợp và giúp đỡ lẫn nhau để hoàn tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định, quy chế của ngành, đơn vị đề ra.	7		
2	Tích cực nghiên cứu và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, có chuyên đề hoặc sáng kiến được vận dụng có hiệu quả trong đơn vị hoặc ngành.	6		
3	Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của đơn vị, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, trù dập ức hiếp quần chúng và các biểu hiện tiêu cực khác, nhất là các tiêu cực trong tuyển sinh, cấp văn bằng, chứng chỉ, khám chữa bệnh...	5		
4	100% cán bộ, CNV và người lao động hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có trên 90% được xếp loại khá, tốt, không có cán bộ, CNV phải thi hành kỷ luật. Đời sống vật chất tinh thần, điều kiện làm việc của cán bộ, CNV và người lao động được cải thiện.	5		
5	Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, tuyển chọn và thực hiện tốt chính sách cán bộ. Bố trí cán bộ phát huy đúng khả năng, sở trường và chuyên môn được đào tạo.	4		
6	Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong đơn vị, đoàn kết nội bộ, giữ gìn bí mật của Đảng, Nhà nước, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và đơn vị.	4		
7	Đơn vị thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá giáo dục, y tế. Tích cực tham gia thực hiện các phong trào của địa phương sở tại.	4		
VII	TCD trong đơn vị sự nghiệp (trường học, bệnh viện) ngoài công lập	35		
1	Lãnh đạo đảng viên và tuyên truyền, vận động các thành viên trong đơn vị đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm thực hiện xuất sắc nhiệm vụ của đơn vị theo đúng đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước.	7		
2	Lãnh đạo đảng viên, vận động người lao động và các thành viên trong đơn vị thực hiện đúng hợp đồng và thoả ước lao động tập thể đã ký; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và quy định của địa phương. Thu nhập của người LD được cải thiện, nâng cao.	6		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẰNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
3	Lãnh đạo đảng viên, người lao động và thành viên trong đơn vị thực hiện tốt các quy chế đã xây dựng; chủ động ngăn ngừa, khắc phục những biểu hiện vi phạm pháp luật và các tiêu cực trong thu học phí, viện phí, tuyển sinh, cấp văn bằng, chứng chỉ, khám, chữa bệnh	5		
4	Vận động chủ sử dụng lao động đóng đầy đủ chế độ bảo hiểm và thực hiện các chế độ phụ cấp, bảo hộ lao động khác cho người lao động. Tham gia với chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, giám đốc xây dựng mục tiêu, định hướng phát triển đơn vị; nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, công tác quản lý học sinh, sinh viên và chăm sóc, phục vụ người bệnh; thực hiện công khai, minh bạch về tài chính và đảm bảo công bằng về phân phối theo quy định của Nhà nước.	5		
5	Lãnh đạo đảng viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức khoa học, công nghệ, ngoại ngữ, ý thức tôn trọng pháp luật và tinh thần lao động có kỷ luật.	4		
6	Lãnh đạo đảng viên, người lao động và thành viên trong đơn vị thực hiện tốt pháp lệnh phòng chống cháy, nổ, an toàn trong học tập, khám chữa bệnh tham gia tích cực vào công tác xã hội; đảm bảo vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp; xử lý an toàn chất thải y tế.	4		
7	Lãnh đạo đảng viên, tuyên truyền vận động các thành viên trong đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong trường học, bệnh viện và địa phương nơi đơn vị đóng. Tích cực tham gia công tác xã hội, từ thiện, thực hiện các phong trào của địa phương sở tại.	4		
VIII	TCĐ trong doanh nghiệp Nhà nước	35		
1	Lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng giấy phép đăng ký kinh doanh, đúng pháp luật Nhà nước. Sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp, vốn Nhà nước. Nộp ngân sách đúng, đủ theo quy định của pháp luật và quy định của địa phương.	7		
2	Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu (giá trị sản xuất, doanh thu, lợi nhuận) cao hơn năm trước, đạt và vượt kế hoạch đại hội chi, đảng bộ và đại hội CNVC đề ra. Tích cực nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ KHKT hoặc có sáng kiến được ứng dụng có hiệu quả trong doanh nghiệp. Thu nhập của cán bộ CNV, người lao động được cải thiện, đạt và vượt kế hoạch đề ra.	6		
3	Thực hiện nghiêm Luật Doanh nghiệp, có nội quy, quy chế doanh nghiệp, quy chế làm việc giữa cấp uỷ đảng, công đoàn và giám đốc; công đoàn cơ sở có quỹ phúc lợi và sử dụng quỹ đúng mục đích.	5		
4	Thực hiện tốt việc ký thoả ước lao động tập thể và hợp đồng lao động theo đúng Luật Lao động. Đóng đầy đủ chế độ bảo hiểm và thực hiện các chế độ phụ cấp, bảo hộ lao động khác cho người lao động theo đúng quy định.	5		
5	Thực hiện tốt pháp lệnh phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động. Cán bộ, CNV, người lao động đều được học tập bồi dưỡng về an toàn lao động, không vi phạm an toàn lao động. Đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp.	4		
6	Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện công khai về tài chính và phân phối; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh.	4		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẰNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
7	Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng tự vệ vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn trong doanh nghiệp, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp; thực hiện tốt chính sách xã hội và tích cực tham gia công tác nhân đạo, từ thiện. Tích cực tham gia thực hiện các phong trào của địa phương sở tại.	4		
IX	TCD trong công ty cổ phần có vốn Nhà nước	35		
1	Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng và tuyên truyền vận động các thành viên trong công ty thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông và người lao động. Tham gia có hiệu quả với hội đồng quản trị, giám đốc xây dựng chiến lược đầu tư, phát triển của công ty.	7		
2	Lãnh đạo và thực hiện xuất sắc nhiệm vụ SXKD, bảo toàn và phát triển vốn của công ty, vốn của Nhà nước. Nộp ngân sách đúng, đủ theo quy định của pháp luật và quy định của địa phương. Thu nhập của người lao động được cải thiện, đạt và vượt kế hoạch đề ra.	6		
3	Thực hiện nghiêm Luật Doanh nghiệp, có nội quy, quy chế doanh nghiệp, quy chế làm việc giữa cấp uỷ đảng, công đoàn và giám đốc; công đoàn cơ sở có quỹ phúc lợi và sử dụng quỹ đúng mục đích.	5		
4	Thực hiện tốt việc ký thoả ước lao động tập thể và HĐLĐ theo đúng Luật Lao động. Đóng đầy đủ chế độ bảo hiểm và thực hiện các chế độ phụ cấp, bảo hộ lao động khác cho người lao động theo đúng quy định.	5		
5	Thực hiện tốt pháp lệnh phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động. Cán bộ, CNV, người lao động đều được học tập bồi dưỡng về an toàn lao động, không vi phạm an toàn lao động. Đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp.	4		
6	Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện công khai về tài chính và phân phối; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh.	4		
7	Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng tự vệ vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp; thực hiện tốt chính sách xã hội và tích cực tham gia công tác nhân đạo, từ thiện. Tích cực tham gia thực hiện các phong trào của địa phương sở tại.	4		
X	TCD trong công ty TNHH, công ty cổ phần tư nhân, công ty liên doanh và doanh nghiệp tư nhân (gọi chung là doanh nghiệp tư nhân)	35		
1	Lãnh đạo đảng viên, người lao động và tuyên truyền, vận động chủ doanh nghiệp, các thành viên hội đồng quản trị và ban giám đốc thực hiện sản xuất, kinh doanh theo đúng giấy phép đăng ký, đúng pháp luật. Sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Nộp ngân sách đúng, đủ theo quy định của pháp luật và quy định của địa phương.	7		
2	Đoàn kết, động viên đảng viên và các thành viên trong doanh nghiệp phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu (giá trị sản xuất, doanh thu, lợi nhuận) cao hơn năm trước, đạt và vượt kế hoạch doanh nghiệp đề ra. Tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật, sáng kiến cải tiến công nghệ vào sản xuất. Thực hiện đúng hợp đồng và các thoả ước lao động đã ký kết, thu nhập của người lao động được cải thiện và nâng cao.	6		
3	Tham gia xây dựng và thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế doanh nghiệp, quy chế phối hợp giữa tổ chức đảng, công đoàn và chủ doanh nghiệp; công đoàn cơ sở có quỹ phúc lợi và sử dụng quỹ đúng mục đích.	5		
4	Doanh nghiệp thực hiện tốt việc ký thoả ước lao động tập thể và hợp đồng lao động theo đúng Luật Lao động; đóng đầy đủ chế độ bảo hiểm và thực hiện các chế độ phụ cấp, bảo hộ lao động khác cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.	5		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẰNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tỷ suất	Điểm đạt
5	Lãnh đạo đảng viên, người lao động thực hiện tốt pháp lệnh phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động; đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp.	4		
6	Lãnh đạo đảng viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức khoa học, công nghệ, ngoại ngữ, ý thức tôn trọng pháp luật và tinh thần lao động có kỷ luật.	4		
7	Tuyên truyền vận động đảng viên, người lao động và chủ doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội trong doanh nghiệp, địa phương và tích cực tham gia công tác xã hội, nhân đạo, từ thiện. Tích cực tham gia thực hiện các phong trào của địa phương sở tại.	4		
XI	TCĐ trong doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài	35		
1	Lãnh đạo đảng viên, người lao động Việt Nam và tuyên truyền vận động người nước ngoài thực hiện pháp luật của Nhà nước Việt Nam, các quy định trong giấy phép đầu tư, điều lệ doanh nghiệp, nộp ngân sách đúng, đủ theo quy định của pháp luật.	7		
2	Lãnh đạo đảng viên, người lao động Việt Nam giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước, động viên các thành viên trong doanh nghiệp phấn đấu thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bảo vệ lợi ích hợp pháp của Nhà nước Việt Nam, của doanh nghiệp, quyền lợi và nhân phẩm người lao động.	6		
3	Vận động thực hiện tốt việc ký thoả ước lao động tập thể và hợp đồng lao động theo đúng Luật Lao động; đóng đầy đủ chế độ bảo hiểm và thực hiện các chế độ phụ cấp, bảo hộ lao động khác cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.	5		
4	Lãnh đạo đảng viên, người lao động Việt Nam tích cực học tập nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, ngoại ngữ và đề xuất kiến nghị lên cấp có thẩm quyền những vấn đề cần thiết liên quan đến doanh nghiệp.	5		
5	Lãnh đạo các đoàn thể quần chúng xây dựng và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, các thoả ước lao động, động viên đoàn viên, hội viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động.	4		
6	Lãnh đạo ban chấp hành công đoàn định kỳ hoặc đột xuất trao đổi với giám đốc, tạo sự đồng thuận khi ký kết hợp đồng, thoả ước lao động hoặc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa người lao động và người sử dụng lao động phù hợp với pháp luật của Nhà nước Việt Nam.	4		
7	Tuyên truyền vận động chủ doanh nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong doanh nghiệp và tích cực tham gia công tác nhân đạo, từ thiện. Tích cực tham gia thực hiện các phong trào của địa phương sở tại.	4		
XII	TCĐ trong hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là hợp tác xã)	35		
1	Tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã (HTX) theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ và các quy chế, quy định của HTX; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tập thể, xã viên và những người lao động khác trong HTX.	7		
2	Các chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất, kinh doanh (giá trị sản xuất, doanh thu, lợi nhuận) phải cao hơn năm trước, đạt và vượt kế hoạch đề ra trong Nghị quyết đại hội xã viên. Đời sống tinh thần, vật chất của các thành viên trong HTX được cải thiện và nâng cao.	6		
3	Tích cực nghiên cứu và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, có chuyên đề hoặc sáng kiến được vận dụng đem lại hiệu quả kinh tế cao trong sản xuất.	5		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẢNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
4	Phối hợp với ban quản trị, chủ nhiệm HTX lãnh đạo xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện tiết kiệm, đấu tranh chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực khác; thực hiện công khai minh bạch về tài chính, bảo đảm dân chủ, công bằng về phân phối theo đúng các quy định của Nhà nước và của HTX.	5		
5	Lãnh đạo đảng viên, các thành viên trong HTX tích cực học tập về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, tinh thần lao động có kỷ luật để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	4		
6	Chủ động phối hợp với ban quản trị, chủ nhiệm HTX thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đảng, đoàn thể trong HTX có phẩm chất năng lực, hoạt động có hiệu quả được đảng viên, quần chúng tin nhiệm.	4		
7	Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong HTX; xây dựng tốt mối quan hệ với cấp uỷ, chính quyền địa phương nơi có trụ sở HTX và nơi có đảng viên cư trú để phối hợp công tác và quản lý đảng viên. Thực hiện tốt chính sách xã hội, tích cực tham gia công tác nhân đạo, từ thiện và các phong trào của địa phương sở tại.	4		
XIII	TCĐ trong cơ quan báo chí	35		
1	Lãnh đạo thực hiện xuất sắc nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, theo đúng Luật Báo chí và tôn chỉ, mục đích của báo, đài, tạp chí, xứng đáng là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, đồng thời là diễn đàn của nhân dân.	7		
2	Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, biên tập viên, phóng viên và những người lao động khác trong cơ quan tích cực tuyên truyền, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động xã hội, gương người tốt, việc tốt và các điển hình tiên tiến; đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng sai trái, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.	6		
3	Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, biên tập viên, phóng viên và những người lao động trong cơ quan nêu cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, thường xuyên cải tiến lề lối, phong cách làm việc, nâng cao hiệu quả công tác.	5		
4	Xây dựng, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và các quy định của cơ quan; thực hiện công khai về tài chính, phân phối và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động; xây dựng cơ quan vững mạnh về mọi mặt.	5		
5	Không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng các tin bài, chuyên mục để ngày càng phong phú, hấp dẫn, tuyệt đối không để xảy ra sai sót trong công tác tuyên truyền; nêu cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Tham gia đầy đủ các hoạt động nghiệp vụ... do ngành dọc tổ chức. 100% cán bộ, phóng viên, biên tập viên và người lao động hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 90% xếp loại khá, tốt trở lên.	4		
6	Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, tuyển chọn và thực hiện tốt chính sách cán bộ. Bố trí cán bộ phát huy đúng khả năng, sở trường và chuyên môn được đào tạo.	4		
7	Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong cơ quan; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hoà bình" và các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu, chống đối Đảng Cộng sản Việt Nam, chế độ xã hội chủ nghĩa của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật của Đảng, Nhà nước; bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của cơ quan.	4		

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG BẢNG CHẤM ĐIỂM	Điểm chuẩn	Kết quả thực hiện	
			Tự chấm	Điểm đạt
C	Tiêu chuẩn 3: kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra	10		
1	Khắc phục quyết liệt, triệt để, hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp ủy có thẩm quyền kết luận và chỉ ra ở các kỳ đánh giá, xếp loại trước.	5		
2	Có biện pháp, giải pháp khắc phục quyết liệt, triệt để, hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm được cấp ủy có thẩm quyền chỉ ra trong kỳ đánh giá, xếp loại hiện tại.	5		
	Tổng số	100		

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:.....

.....

T/M CẤP ỦY (đại diện lãnh đạo)

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- Tiêu chuẩn 2 áp dụng riêng cho từng loại hình, tiêu chuẩn 1,3 áp dụng chung cho các loại hình.
- Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Tiêu chí nào đạt “xuất sắc” thì cho điểm từ 90% điểm tối đa trở lên của tiêu chí đó, đạt “tốt” thì cho điểm từ 70% đến dưới 90%, đạt “trung bình” thì cho điểm từ 50% đến dưới 70%, ở mức “kém” thì cho điểm dưới 50%.

- Kết quả chấm điểm tổ chức đảng: (xếp thành 4 loại):

+ **Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:** Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao và đạt từ 90 điểm trở lên, cụ thể: các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đánh giá đạt "51 điểm" trở lên, các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao được đánh giá đạt "31 điểm" trở lên, tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đánh giá đạt "8 điểm" trở lên

+ **Đảng bộ (chi bộ) HTTNV:** Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và đạt từ 70 đến dưới 90 điểm hoặc đạt từ 90 điểm trở lên nhưng chưa đạt mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cụ thể: Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đánh giá đạt từ "39 điểm" trở lên, các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao được đánh giá đạt từ "25 điểm" trở lên, Tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đánh giá đạt từ "6 điểm" trở lên.

+ **Đảng bộ (chi bộ) HTNV:** Cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đạt từ 50 đến dưới 70 điểm hoặc đạt từ 70 điểm trở lên nhưng chưa đạt mức HTTNV, cụ thể: Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đánh giá đạt từ "27 điểm" trở lên, các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao được đánh giá đạt từ "18 điểm" trở lên, Tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra đánh giá đạt từ "5 điểm" trở lên.

+ **Đảng bộ (chi bộ) không hoàn thành nhiệm vụ:** Không hoàn thành nhiều nhiệm vụ được giao, đạt dưới 50 hoặc đạt từ 50 điểm trở lên và có một trong các khuyết điểm, hạn chế.

- Không tổ chức đánh giá, phân loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 6 tháng.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG
VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:

- Họ và tên đảng viên

- Sinh hoạt tại chi bộ.....

- Chức vụ công tác:

+ Đảng:

+ Chính quyền, chuyên môn:

+ Đoàn thể:

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc				
<i>1</i>	<i>Tư tưởng chính trị</i>				
	- Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng.				
	- Chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.				
	- Việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.				
<i>2</i>	<i>Đạo đức, lối sống</i>				
	- Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.				
	- Việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân.				
	- Tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.				

	- Ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.				
3	<i>Ý thức tổ chức kỷ luật</i>				
	- Việc chấp hành sự phân công của tổ chức.				
	- Thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị.				
	- Các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định.				
	- gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú.				
	- Trách nhiệm nêu gương của đảng viên.				
4	<i>Tác phong, lễ lối làm việc</i>				
	- Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ.				
	- Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.				
	- Tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.				
5	<i>Kết quả phòng, chống các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"</i>				
	Đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân.				
II	Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao				
1	<i>Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định:</i>				
	Kết quả thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).				
2	<i>Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm</i>				
	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong năm do chi bộ, chính quyền, đoàn thể giao (<i>được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể</i>). Đối với đảng viên là công chức, viên chức thành nhận xét, đánh giá về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...				
III	Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.				
IV	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.				
V	Kết quả kiểm điểm theo gợi ý (nếu có).				

Nhận xét chung:

.....
.....
.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:.....

.....
(*"Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ"*).

Ghi chú:

- Đảng viên ký, ghi rõ họ tên (đối với tự bản tự phân tích, đánh giá);
 - T/M cấp ủy (chi bộ) ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (đối với đánh giá, xếp loại đảng viên);
 - T/M lãnh đạo đoàn thể ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) (đối với đánh giá, xếp loại đảng viên là thành viên lãnh đạo đoàn thể).
-

ĐẢNG BỘ.....

CHI BỘ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

**TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT MỨC CHẤT LƯỢNG
ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC CHỦ THỂ**

STT	Họ và tên đảng viên	Chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể	Đảng viên tự đánh giá, xếp loại	Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức (Nếu là CC, VC)	Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt đánh giá, xếp loại	Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo	Chi bộ đánh giá, xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A							
2								

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm

PHIẾU XIN Ý KIẾN
Chi ủy nơi cư trú

Kính gửi: - Chi ủy.....
- Đảng ủy.....

Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ nơi cư trú. Đảng ủy (chi ủy) trân trọng đề nghị Chi ủy Chi bộ

Đảng ủy.....
nhận xét, góp ý về đảng viên tại nơi cư trú.

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY) CƠ SỞ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG BỘ XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
CHI ỦY (CHI BỘ).....

....., ngày.... tháng.... năm

Chi ủy.....thống nhất nhận xét về đảng viên.....(đánh dấu X vào ô tương ứng), như sau:

1. Bản thân và gia đình chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú

Tốt Trung bình Chưa tốt

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và mối quan hệ với nhân dân ở nơi cư trú

Tốt Trung bình Chưa tốt

3. Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, thị trấn hoặc chi ủy nơi cư trú tổ chức; góp ý kiến với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú về công việc của địa phương

Tham gia đầy đủ Tham gia chưa đầy đủ Không tham gia

Nhận xét khác:

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY
XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)
(Ký tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

*

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
NĂM.....**

(Dùng cho thành viên lãnh đạo tự đánh giá cho tập thể của mình)

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Cụ thể hóa các kết quả tiêu chí chi tiết theo từng loại hình tập thể)	TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về xây dựng tập thể cơ quan				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.....				
2	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan.....				
II	Về thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (cụ thể hóa từng loại hình tập thể lãnh đạo, quản lý)				
III	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, những vấn đề được gợi ý kiểm điểm đã được chỉ ra				

Nhận xét chung:.....

.....
.....
.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:.....
(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ,).

Ký hoặc không ký tên

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
 (Cơ quan xin ý kiến)

....., ngày..... tháng..... năm.....

*

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
 TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
 NĂM.....**

(Dùng cho các chủ thể tham gia đánh giá)

Kính gửi:

Thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
 (cơ quan, đơn vị)..... xin ý kiến.....
 (tên cơ quan, đơn vị cấp trên, cùng cấp, cấp dưới) bằng phiếu phân tích chất lượng và
 đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo.....

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Cụ thể hóa các kết quả tiêu chí chi tiết theo từng loại hình tập thể)	TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về xây dựng tập thể cơ quan				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.....				
2	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan.....				
II	Về thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (cụ thể hóa từng loại hình tập thể lãnh đạo, quản lý)				
III	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, những vấn đề được gợi ý kiểm điểm đã được chỉ ra				

Nhận xét chung:.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:.....
 (Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ,).

Đề nghị
cho ý kiến đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo.....
.....
và gửi lại phiếu về.....
(cơ quan xin ý kiến) trước ngày/...../.....

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để xin ý kiến đánh giá),
- Lưu: VP, Hồ sơ KĐ.

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO CƠ QUAN
XIN Ý KIẾN
(ký và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

*

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
NĂM.....**

(Dùng cho cá nhân tự đánh giá)

- Họ và tên cán bộ tự đánh giá:.....
- Chức vụ, đơn vị công tác:.....

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Cụ thể hóa các kết quả tiêu chí chi tiết theo từng chức danh của Quy định 1091-QĐ/TU, Quy định.....)	TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lễ làm việc				
1	Về tư tưởng chính trị				
2	Đạo đức, lối sống				
3	Ý thức tổ chức kỷ luật				
4	Tác phong, lễ lễ làm				
5	Kết quả phòng, chống các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”				
II	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).				
1	Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định....				
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm.				
	Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan,				

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Cụ thể hóa các kết quả tiêu chí chi tiết theo từng chức danh của Quy định 1091-QĐ/TU, Quy định.....)	TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI			
		<i>Xuất sắc</i>	<i>Tốt</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Kém</i>
3	Đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng. Tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.				
4	Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.				
III	Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.....				
IV	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.				
V	Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá phiếu tín nhiệm định kỳ (nếu có).				
VI	Kết quả kiểm điểm theo gợi ý (nếu có)				

Nhận xét chung:.....

.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ,).

CÁN BỘ TỰ ĐÁNH GIÁ

(ký, ghi rõ họ tên)

.....
.....(Cơ quan xin ý kiến)**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày..... tháng..... năm.....

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
NĂM.....***(Dùng cho các chủ thể tham gia đánh giá)*

Kính gửi: Đồng chí.....
.....

Thực hiện Hướng dẫn số 05 - HD/TU ngày 08/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

(tên cơ quan, đơn vị) xin ý kiến đồng chí bằng phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đối với các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí:,
Chức vụ:.....
.....

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Cụ thể hóa các kết quả tiêu chí chi tiết theo từng chức danh của Quy định 1091-QĐ/TU, Quy định.....)	TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI			
		<i>Xuất sắc</i>	<i>Tốt</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Kém</i>
I	Về chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc				
1	Về tư tưởng chính trị				
2	Đạo đức, lối sống				
3	Ý thức tổ chức kỷ luật				
4	Tác phong, lễ lối làm				
5	Kết quả phòng, chống các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”				

STT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ (Cụ thể hóa các kết quả tiêu chí chi tiết theo từng chức danh của Quy định 1091-QĐ/TU, Quy định.....)	TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
II	Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).				
1	Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định....				
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm.				
3	Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng. Tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.				
4	Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.				
III	Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.....				
IV	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.				
V	Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá phiếu tín nhiệm định kỳ (nếu có).				
VI	Kết quả kiểm điểm theo gợi ý (nếu có)				

Nhận xét chung:.....

.....
.....
.....
.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ,).

Đề nghị đồng chí cho ý kiến đánh giá, xếp loại đối với đồng chí:.....

..... và gửi lại phiếu về.....

.....*(cơ quan xin ý kiến)* trước ngày .../.../.....

Trân trọng cảm ơn!

CƠ QUAN XIN Ý KIẾN

(ký, đóng dấu)